TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/DS-ST
Ngày: 26/10/2018
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bế Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Văn Vụ

2. Ông Luân Văn Lý

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng không tham gia phiên toà.

Trong ngày 26 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng xét xử công khai vụ án thụ lý số: 19/2018/DSST ngày 10 tháng 8 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2018/ QĐXXST- DS ngày 10 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nông Bảo H - sinh năm 1988;

Địa chỉ: tổ M, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; có mặt

Bị đơn: Đỗ Xuân H - sinh năm 1993;

Địa chỉ: SN 07T, tổ M, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 28/7/2018 cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nông Bảo H trình bày: ngày 18/8/2017 anh có cho anh Đỗ Xuân H vay số tiền là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Đến ngày 04/11/2017 tại cơ quan Công an thành phố Cao Bằng, hai bên đã thống nhất thỏa thuận vào ngày 25 hàng tháng, anh H sẽ có trách nhiệm trả cho anh số tiền 5.000.000 đồng cho đến khi trả xong số tiền đã vay 30.000.000 đồng. Ngày 25/11/2017 anh H đã nộp tại cơ quan Công an thành phố Cao Bằng để trả cho anh số tiền 5.000.000 đồng. Nay còn nợ lại số tiền 25.000.000 đồng, anh đã nhiều lần yêu cầu anh H trả số tiền trên nhưng anh H chỉ hứa chứ không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Nay tại phiên tòa hôm nay, anh yêu cầu anh H phải trả số tiền nợ là 25.000.000 đồng và tiền lãi suất theo mức 12,5%/ năm, thời gian tính từ ngày 28/8/2017 cho đến ngày xét xử xong vụ án.

Tại bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Đỗ Xuân H xác nhận và trình bày: về số tiền vay và thời gian trả đúng như lời trình bày của anh H. Nay số tiền anh còn nợ anh H là 25.000.000 đồng, do anh mới xin được việc làm nên đề nghị anh H chấp nhận phương án thanh toán là trả dần, còn phần lãi xuất không chấp nhận vì khi vay tiền các bên không thỏa thuận lãi xuất, nên anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng: nguyên đơn anh Nông Bảo H khởi kiện anh Đỗ Xuân H về tranh chấp hợp đồng vay tài sản (tiền); bị đơn có nơi cư trú tại tổ M, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng nên Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về nội dung vụ án: ngày 18/8/2017 anh Nông Bảo H có cho anh Đỗ Xuân H vay số tiền là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Đến cuối năm 2017 anh Đỗ Xuân H đã trả được cho anh Nông Bảo H số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Nay anh Đỗ Xuân H còn nợ lại anh Nông Bảo H số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi năm triệu đồng). Anh Nông Bảo H đã trực tiếp yêu cầu anh Đỗ Xuân H thanh toán nốt số tiền còn nợ lại là 25.000.000 đồng (hai mươi năm triệu đồng) nhưng anh H không thanh toán, do vậy anh H đã làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, kèm theo tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn đã cung cấp cho Tòa án là giấy vay tiền lập ngày 18/8/2017 thể hiện những nội dung chính sau: anh Đỗ Xuân H vay anh Nông Bảo H số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Xét thấy, những tình tiết, sự việc về thỏa thuận vay tiền mà nguyên đơn cung cấp và phía bị đơn có ký xác nhận nợ nhưng anh Đỗ Xuân H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên Hội đồng xét xử nhận thấy rằng nguyên đơn đã chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình đối với giấy vay tiền lập ngày 18/8/2017 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Căn cứ theo quy định tại Điều 91, khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định bị đơn anh Đỗ Xuân H có vay của nguyên đơn anh Nông Bảo H với số tiền 30.000.000 đồng và không thỏa thuận lãi suất.

Căn cứ vào giấy vay tiền lập ngày 18/8/2017 hai bên đã tự nguyện giao kết hợp đồng dân sự vay tài sản, anh Đỗ Xuân H đã nhận đủ số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Đến ngày 25/11/2017 anh Đỗ Xuân H đã trả được cho anh Nông Bảo H số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Nay anh Đỗ Xuân H còn nợ lại anh Nông Bảo H số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi năm triệu đồng) và vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên áp dụng Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về hợp đồng vay tài sản, nghĩa vụ trả nợ của bên vay thì anh Đỗ Xuân H phải có trách nhiệm thanh toán cho anh Nông Bảo H số tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử là phù hợp quy định pháp luật.

Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa anh Nông Bảo H yêu cầu anh Đỗ Xuân H phải chịu phần lãi của số tiền còn nợ lại theo mức lãi xuất 12,5%/năm; anh Đỗ Xuân H không nhất trí với mức lãi xuất do anh H đưa ra và đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử nhận thấy mức lãi xuất 12,5%/năm do anh H đề nghị là phù hợp với Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về lãi suất (12,5%/năm, vậy mức lãi xuất tháng là 1.04%) nên cần được chấp nhận và được tính toán tiền lãi xuất theo hai mốc thời gian như sau:

Đối với số tiền vay gốc là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) tính từ ngày 29/8/2017 đến ngày 25/11/2017 là 02 tháng 26 ngày số tiền lãi là:

30.000.000 đồng x 1,04% /tháng x 02 tháng 26 ngày = 894.400 đồng.

Ngày 25/11/2017 anh H đã trả cho anh H 5.000.000 đồng nên số tiền vay gốc còn lại là 25.000.000 đồng và từ đó đến nay chưa trả thêm cho anh H khoản tiền nào khác, do vậy lãi suất được tính từ ngày 26/11/2017 đến ngày xét xử 29/10/2018 là 11 tháng 03 ngày, số tiền lãi được tính như sau:

25.000.000 đồng x 1,04% /tháng x 11 tháng 03 ngày = 2.886.000 đồng.

Cộng số tiền gốc và tiền lãi anh Đỗ Xuân H phải có trách nhiệm thanh toán cho anh Nông Bảo H là:

25.000.000 đồng + (894.400 đồng + 2.886.000 đồng) = 28.780.400 đồng.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nông Bảo H, buộc bị đơn anh Đỗ Xuân H có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn anh Nông Bảo H số tiền gốc 25.000.000 đồng (hai mươi năm triệu đồng) và lãi suất là 3.780.400 đồng (ba triệu bảy trăm tám mươi nghìn bốn trăm đồng), tổng cộng tiền gốc và lãi là 28.780.400 đồng (hai mươi tám triệu bảy trăm tám mươi nghìn bốn trăm đồng).

[4]. Về án phí: căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị đơn anh Đỗ Xuân H phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền 28.780.400 đồng x 5% = 1.439.020 đồng (một triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn không trăm hai mươi đồng) để sung quỹ nhà nước.

Anh Nông Bảo H không phải chịu án phí dân sự, do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận, nên được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số ký hiệu AA/2016/0000439 ngày 10/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

[5]. Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 147; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nông Bảo H về việc "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản" đối với bị đơn anh Đỗ Xuân H.

Buộc anh Đỗ Xuân H có nghĩa vụ trả cho anh Nông Bảo H (địa chỉ: tổ M, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) số tiền gốc 25.000.000 đồng (hai mươi năm triệu đồng) và lãi suất là 3.780.400 đồng (ba triệu bảy trăm tám mươi nghìn bốn trăm đồng), tổng cộng tiền gốc và lãi là 28.780.400 đồng (hai mươi tám triệu bảy trăm tám mươi nghìn bốn trăm đồng).

2. Án phí dân sự sơ thẩm: buộc bị đơn anh Đỗ Xuân H phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền là phải thanh toán 28.780.400 đồng x 5% = 1.439.020 đồng (một triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn không trăm hai mươi đồng) để sung quỹ nhà nước.

3. Hoàn trả cho Nông Bảo H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số ký hiệu AA/2016/0000439 ngày 10/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

4. Về nghĩa vụ thi hành án: kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

5. Quyền kháng cáo: nguyên đơn anh Nông Bảo H, bị đơn anh Đỗ Xuân H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bế Lan Phương